TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2026/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 06 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Xóm G, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị N , sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm G, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn S và chị Hoàng Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn S và chị Hoàng Thị N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác định có 02 con chung là cháu Lê Sơn L, sinh ngày 27/08/2013 và cháu Lê Thị Huyền A, sinh ngày 29/04/2016. Anh Lê Văn S

và chị Hoàng Thị N thống nhất thỏa thuận giao cho anh Lê Văn S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả 02 cháu Lê Sơn L, sinh ngày 27/08/2013 và cháu Lê Thị Huyền A, sinh ngày 29/04/2016 cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được hoặc có sự thay đổi khác. Chị Hoàng Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn S tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001851 ngày 04/05/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Thái Nguyên. Anh Lê Văn S được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 3 – Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV3 - Thái Nguyên;
- UBND xã Vạn Phú, TN (ĐK 2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng